TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST.
Ngày 19 – 3 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Thế Chuyên.

2/ Bà Trần Thị Đông.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Long - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/HSST ngày 13/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phúc A**, sinh năm 1978 tại Z, Hà Nội. Hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Hữu C và bà Tô Thị D, có vợ là Phạm Thị Hồng E, có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014; TATS: Danh chỉ bản số 459 do Công an huyện Đông Anh lập ngày 30/10/2017 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1324707/PC53 ngày 29/11/2017 thể hiện bị cáo không có tiền sự và tiền án. Nhân thân: Không có các tiền án, tiền sự đã được xóa. Bị cáo đầu thú và tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

1. Bà Trần Thị B (đã chết ngày 24/10/2017*)*

Người đại diện theo pháp luật của bà B:

- Ông Hoàng Văn F, sinh năm 1952 (chồng bà B).
- Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1977 (con bà B).

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1979 (con bà B).

- Anh Hoàng Văn I, sinh năm 1981(con bà B).

- Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1984 (con bà B).

Cùng nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội.

- Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1974 (con bà B); nơi cư trú: Xã P, huyện Z, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị G, anh H, anh I, chị K, chị L: Ông ***Hoàng Văn F***, sinh năm 1952; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 28/11/2017). Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Hoàng Thị O (đã chết ngày 24/10/2017*)*

Người đại diện theo pháp luật của bà O:

- Ông Nguyễn Vũ Q, sinh năm 1963 (chồng bà O).

- Anh Nguyễn Vũ R, sinh năm 1992 (con bà O).

Cùng nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1988 (con bà O); nơi cư trú: Phố S1, xã S2, huyện Z, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị S, anh R: Ông ***Nguyễn Vũ Q***, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 29/11/2017). Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt).

3. Bà Nghiêm Thị T, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện Z, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn dân sự:

Công ty U; trụ sở: Tổ U1, thị trấn U2, huyện Z, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật là ông ***Nguyễn Toàn U3*** – Chủ tịch Hội đồng thành viên; người đại diện theo ủy quyền của ông Thắng: Ông ***Vũ Văn U4***, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ U5, thị trấn U2, huyện Z, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 15/11/2017). Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty V; trụ sở: Km 9 đường Quốc lộ V1, xã N, huyện Z, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật là bà ***Nguyễn Thị V2*** – Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền của bà Hiền: Ông ***Nguyễn Đức V3***, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ V4, thị trấn U2, huyện Z, Thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 15/11/2017). Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị Hồng W, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h00’ ngày 24/10/2017, Nguyễn Phúc A (sinh năm: 1978; trú tại: X, Y, Z, Hà Nội; có Giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ôtô nhãn hiệu HINO, loại xe ôtô kéo, chở xe, biển kiểm soát 29C- 917.00 lưu thông trên đường dẫn từ đường Võ Văn Kiệt đi đường Hoàng Sa. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn Ngọc Chi, Vĩnh Ngọc, Đông Anh, Hà Nội, A điều khiển xe không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến xe ôtô lao lên vỉa hè bên trái theo chiều đi đâm trực tiếp vào bà Trần Thị B (sinh năm: 1951), bà Hoàng Thị O (sinh năm: 1963) đều trú tại M, N, Z, Hà Nội và bà Nghiêm Thị T (sinh năm: 1948; trú tại: Thôn T1, T2, Z, Hà Nội), đang đi bộ trên vỉa hè.

Hậu quả: Bà Trần Thị B và bà Hoàng Thị O tử vong tại chỗ. Bà Nghiêm Thị T bị thương, được đưa vào Bệnh viện đa khoa Đông Anh, chuyển Bệnh viện Việt Đức và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội cấp cứu và điều trị.

Sau khi gây tai nạn, đến khoảng 10h00' cùng ngày, Nguyễn Phúc A đến Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đầu thú.

Sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các dấu viết phương tiện liên quan, khám nghiệm tử thi đối với bà Trần Thị B và bà Hoàng Thị O. Đồng thời tiến hành trưng cầu giám định cơ chế và chiều hướng hình thành dấu vết va chạm trên xe ô tô biển kiểm soát 29C- 917.00, trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của bà Nghiêm Thị T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường một chiều, mặt đường trải nhựa, nhẵn, phẳng rộng 11m, được chia thành ba làn đường xe chạy, ngăn cách bằng vạch sơn màu trắng đứt đoạn và liền nét. Mở rộng hiện trường về phía đường Võ Nguyên Giáp có biển báo hiệu giao thông “đi chậm” và “vị trí người đi bộ sang ngang”. Lấy mép đường bên phải đường dẫn, chiều đường Võ Nguyên Giáp đi đường Hoàng Sa làm chuẩn xác định: Bên phải đường dẫn có nắp cống thoát nước bằng kim loại rộng 0,5m; vỉa hè bên trái đường rộng 2m, mặt vỉa hè cao hơn mặt đường 0,3m, tiếp giáp với vỉa hè có lan can bằng kim loại, điểm cao nhất cách mặt vỉa hè là 0,73m. Xe ôtô biển kiểm soát 29C-917.00 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng đường Hoàng Sa, trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải 0,9m; trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải 0,9m và cách cột đèn số 3AE/CB5-L116 là 39,6m. Nạn nhân Trần Thị B nằm ngửa trên vỉa hè, đầu nạn nhân hướng đường Hoàng Sa, cách mép đường bên phải 11,7m

và cách trục bánh sau bên trái xe ôtô biển kiểm soát 29C- 917.00 là 33,95m; chân trái nạn nhân cách mép đường bên phải 11,9m. Trùng với vị trí đầu nạn nhân Trần Thị B có vùng máu kích thước (0,45x0,4)m. Mặt vỉa hè để lại vùng chất màu đỏ (dạng máu) kích thước (0,11x0,8)m, điểm gần nhất cách mép đường bên phải 12,3m và cách vùng máu ở vị trí đầu nạn nhân Trần Thị B là 0,55m; mảnh kim loại màu nâu, vàng rơi trên vỉa hè kích thước (0,25x0,2), điểm gần nhất cách mép đường bên phải 12,74m và cách đầu nạn nhân Trần Thị B là 0,2m. Trên thành vỉa hè bên trái và mặt vỉa hè để lại 02 (hai) vết cày, xước bê tông và vết trượt màu đen (dạng lốp xe ôtô): Vết thứ nhất kích thước (27,1x0,21)m, đầu vết cách mép đường bên phải 11m, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,19m, cuối vết cách mép đường bên phải 11m và cách chân trái nạn nhân Trần Thị B là 2,1m, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,22m. Vết thứ hai kích thước (14,4x0,22)m, đầu vết cách mép đường bên phải 11m và cách điểm đầu vết thứ nhất là 9,4m, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,18m; cuối vết cách mép đường bên phải 12,8m. Mặt ngoài thành lan can có vết trượt xước, bẹp lõm kim loại, mặt vết bám dính chất màu đen (dạng cao su) kích thước (10,2x0,29)m, đầu vết cách mép đường bên phải 13m và trùng với vết cày, xước bê tông và để lại vết trượt màu đen thứ hai, cuối vết cách mép đường bên phải 13m, điểm thấp nhất của vết cách cách mặt vỉa hè 0,43m.

Kết quả khám nghiệm tử thi Trần Thị B xác định: Giữa vùng trán đỉnh, cách giữa hai đầu mày 4cm bị sây sát da kích thước (7x4)cm, xung quanh sưng nề, tụ máu diện (12x8)cm; vùng mặt trái bị sây sát da dạng mài từ gò má trái đến sát mép, mặt trước tai và góc hàm trên diện (4x2)cm, trong đó vành ngoài, mặt trước tai bị sây sát mất da nông kích thước (4x3,5)cm; vùng bụng trên gai chậu 05cm có vết thương rách da nham nhở nằm ngang từ đường nách phải sang đường nách trái dài 45cm, toác rộng 15cm, lộ phúc mạc, xung quanh vết thương này, vùng bụng bị sây sát da dạng mài trên diện rộng. Có dấu hiệu gãy 1/3 giữa xương đùi phải. Do gia đình nạn nhân không cho cởi bỏ quần áo nạn nhân và cản trở pháp y mổ tử thi , nên Cơ quan điều tra không xác định được các vùng khác trên cơ thể có thương tích không và không tiến hành pháp y mổ tử thi.

Kết quả khám nghiệm tử thi Hoàng Thị O xác định:Vùng mặt, sát chân tóc trán trái, đuôi mày phải bị sây sát da dạng mài xuống gò má hai bên, mặt, mũi, môi giữa hai bờ cầu, trên diện (27x15)cm; vùng trán trái, sát giữa trán và cách mày 02cm bị giập rách da nham nhở hình sao kích thước (7x5)cm, lộ xương sọ; môi trên bên trái, sát lỗ mũi có vết thương rách da nham nhở thông vào khoang miệng kích thước (3x1)cm; niêm mạc môi, miệng bị giập rách, tụ máu rải rác; có dấu hiệu gãy xương cổ; lồng ngực biến dạng; vùng vai ngực phải, vùng ngực, bụng, đường nách

trái và lưng, thắt lưng, mông trái bị sây sát da, tụ máu trên diện (67x28)cm; vùng thắt lưng, mông phải và mông trái bị sây sát da rải rác trên diện (23x7,5)cm; mặt trước trong cánh khuỷu và một phần cẳng tay phải sát hõm nách bị sây sát da, tụ máu trên diện (26x6)cm; mặt trong khuỷu tay trái sây sát da rải rác; toàn bộ mu bàn tay trái bị sây sát da rải rác, trong đó dạng mài tại gốc các ngón 2,3,4; mặt trước ngoài và mặt trước cẳng chân phải bị sây sát da dạng mài, tụ máu trên diện (23x11)cm; mặt trước trong đùi trái, cách nếp bẹn 05cm bị sây sát da, tụ máu trên diện (23x21)cm, trong đó có nhiều hõm góc cạnh, hình bình hành rộng 3,5cm và 03cm, có hõm gẫy khúc cạnh dài 3cm và 5cm, một số dấu vết có cạnh nằm song song, cách nhau 1,5cm; mặt sau đùi trái, cách nếp lằn mông 03cm bị sây sát, xước da trên diện (17x12)cm; có một số dấu vết sây sát da, tụ máu rải rác tại mu bàn chân trái, mắt cá trong chân phải; gãy xương ức và nhiều xương sườn hai bên; gãy kín 1/3 dưới xương đùi trái. Về phần khám trong, do gia đình nạn nhân cản trở nên Cơ quan điều tra không tiến hành pháp y mổ tử thi.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ôtô biển kiểm soát 29C-917.00 *xác định:* Mặt ngoài kính chắn gió bên trái có dấu vết rạn, vỡ kính trên diện (77x75)cm, điểm thấp nhất cách đất 1,44m; Mặt ngoài ốp trước đầu xe có vết bẹp lõm kim loại chiều từ trước về sau trên diện (1,1x0,36)m. Logo đầu xe bị bật khỏi vị trí ban đầu; Mặt ngoài nhựa ốp biển số trước đầu xe có vết vỡ nhựa trên diện (6x1,4)cm, biển số trong tình trạng bị cong, chiều từ trước về sau; Mặt ngoài phía trước trục bên trái có vết trượt sạch bụi đất, lộ kim loại; Mặt ngoài chắn đà bên trái đầu xe có vết trượt xước rách thủng nhựa, mặt vết mài miết, vết có chiều từ trước về sau trên diện (35x22)cm; Mặt ngoài nhựa ốp bậc lên xuống cửa bên trái (cánh cửa lái) có vết trượt xước nhựa, mặt vết bám dính chất màu trắng, vết có chiều từ trước về sau trên diện (30x7)cm; Mặt ngoài góc dưới phía trên cánh cửa bên trái có vết trượt xước sơn, bẹp lõm kim loại, vết có chiều từ trước về sau trên diện (60x29)cm; Mặt ngoài bên trái chắn bùn bánh trước bên trái có vết trượt xước nhựa có chiều từ trước về sau trên diện (30x6)cm. Toàn bộ ốc bắt la giăng bánh trước bên trái và la giăng bánh trước bên trái có vết trượt xước kim loại, mặt vết bám dính chất màu trắng dạng vữa xây dựng. Má lốp bên trái bánh trước có vết trượt sạch bụi đất, lộ cao su màu đen. Mép vanh la giăng bánh sau bên trái có vết trượt xước lõm kim loại. Má lốp có vết trượt sạch bụi đất, lộ cao su màu đen. Tại vị trí chữ số "BRIDG" của dòng chữ số "BRIDGESTONE" dải rác bám dính chất màu nâu dạng máu. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh tay và phanh chân tác dụng.

Kết quả giám định dấu vết phương tiện ghi nhận: Tại Bản kết luận giám định số 5413/C54(P3) ngày 30/11/2017, Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, kết luận:

+ Dấu vết trượt mất bụi đất, in hình các đường kẻ song song (dạng vân vải) ở mặt trước phía trên bên trái trục bánh trước và mặt dưới thanh kim loại cân bằng phía dưới xe ôtô biển số 29C- 917.00 có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với vải (quần, áo ...).

+ Dấu vết trượt xước mất nhựa ở mặt ngoài đầu bên trái chắn đà trước, mặt ngoài ốp nhựa bậc lên xuống và cánh cửa trước bên trái, mặt ngoài cung sau chắn bùn bánh trước bên trái có chiều từ trước về sau, hình thành do va chạm với tôn sóng dải phân cách đường.

+ Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng bột bê tông) ở mặt ngoài ốp kim loại vành bánh trước bên trái xe ôtô biển số 29C- 917.00 có chiều từ trước vành vào tâm trục bánh xe, hình thành do va chạm với bê tông vỉa hè đường.

+ Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng bột bê tông) ở mặt ngoài ốp kim loại vành bánh ngoài cùng hàng bánh sau bên trái xe ôtô biển số 29C-917.00 có chiều từ vành vào tâm trục bánh xe, hình thành do va chạm với bê tông vỉa hè đường.

Đối với thương tích của bà Nghiêm Thị T, Trích sao bệnh án số 4769/17/KHTH ngày 01/11/2017, Bệnh viện Việt Đức xác định*:* Đa chấn thương, theo dõi vỡ xương vai trái, gãy đốt 2 ngón III, V tay trái, gãy kín xương mác phải, đa chấn thương phần mềm. Tuy nhiên quá trình điều tra, bà Nghiêm Thị T xin tự chịu thương tích và từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Phúc A khai: Khoảng 6h10’ ngày 24/10/2017, A điều khiển ôtô lưu thông trên đường dẫn từ đường Võ Nguyên Giáp ra đường Hoàng Sa. Khi đang đi với tốc độ khoảng 40Km/h, do buồn ngủ, Nguyễn Phúc A giật mình khi phát hiện phía trước cách đầu xe của A khoảng 10m có 01xe ôtô con đi chậm nên A đã đánh lái sang bên trái dẫn đến đâm vào vỉa đường bên trái và lao lên vỉa hè đâm vào bộ hành gây ra tai nạn.

Người bị hại Nghiêm Thị T khai: Khoảng 06h00’ ngày 24/10/2017, khi bà T đang đi bộ trên vỉa hè bên trái đường dẫn từ đường Võ Nguyên Giáp đi đường Hoàng Sa cùng với các bà Trần Thị B và bà Hoàng Thị O theo chiều từ đường Võ Nguyên Giáp đi đường Hoàng Sa. Khi đang đi bộ thì bị xe ô tô đâm vào.

Người làm chứng Trần Thị H khai: Khoảng 05h30’ ngày 24/10/2017, chị H từ nhà đi tập thể dục (đi bộ). Khi đi đến đoạn đường lối rẽ đi từ đường Võ Nguyên Giáp đi lên đường QL5 kéo dài có nhìn thấy các bà Trần Thị B, Hoàng Thị O và

Nghiêm Thị T cũng đang đi bộ tập thể dục. Đột nhiên có 01 xe ô tô cứu hộ màu trắng đi từ hướng đường Võ Nguyên Giáp lên và đâm vào cả ba bà B, O và T. Khi chị H chạy đến thì thấy cả ba nạn nhân đều bất tỉnh. Chị H kiểm tra thì thấy bà O và bà B đều đã tử vong còn bà T thì bị thương nặng. Sau đó, chị H gọi điện thông báo cho người thân của các nạn nhân biết.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định, Kết quả khám nghiệm tử thi, Kết quả khám nghiệm các dấu vết phương tiện liên quan, lời khai của Nguyễn Phúc A, người làm chứng…, cùng với các tài liệu điều tra thu thập được cho thấy có đủ cơ sở để xác định: Lỗi trong vụ tai nạn trên là do Nguyễn Phúc A điều khiển xe ôtô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ gây tai nạn giao thông, vi phạm Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Bà Trần Thị B, bà Hoàng Thị O và bà Nghiêm Thị T đi bộ đúng nơi quy định, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Đối với phương tiện liên quan kết quả tra cứu xác định: Đối với xe ôtô biển kiểm soát 29C- 917.00, kết quả điều tra xác minh: Chiếc xe có A ký mang tên Công ty U. Ngày 01/01/2017, Công ty U cho Công ty V thuê xe ôtô biển kiểm soát 29C-917.00 để hoạt động kinh doanh. Công ty V thuê Nguyễn Phúc A lái xe theo hợp đồng. Xe ôtô biển kiểm soát 29C- 917.00 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm của chủ xe ôtô; phần bảo hiểm, các bên liên quan không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết. Ngày 16/11/2017, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả xe ôtô biển kiểm soát 29C- 917.00 và giấy tờ liên quan cho Công ty U.

Về phần dân sự: Công ty U cùng với gia đình Nguyễn Phúc A đã bồi thường gia đình nạn nhân Trần Thị B, gia đình nạn nhân Hoàng Thị O, mỗi gia đình 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng) và bồi thường bà Nghiêm Thị T 75.000.000đ (bảy mươi năm triệu đồng). Gia đình các nạn nhân Trần Thị B, Hoàng Thị O và bà Nghiêm Thị T nhận tiền, không có đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Phúc A.

Tại phiên tòa bị cáo A khai nhận các hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã xin lỗi gia đình nạn nhân và người bị hại, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 09/02/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc A về tội Vi phạm quy định về đều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Điểm đ Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm đ Khoản 2, Khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Nguyễn Phúc A: Từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt chính.

Về phần dân sự: Các bên đã tự giải quyết và không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết.

Về phần vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe của bị cáo Nguyễn Phúc A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo Nguyễn Phúc A gây ra vụ tai nạn giao thông vào ngày 24/10/2017 làm chết hai người và một người bị thương nhưng từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ thương tật, không có thiệt hại về tài sản là trường hợp gây hậu quả rất nghiêm trọng theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (được hướng dẫn tại Điểm b tiểu mục 4.2 mục 4 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ – HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự), có mức hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù. Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của Nguyễn Phúc A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm đ Khoản 2 Điều 260, có mức hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù. Như vậy về mức hình phạt giữa hai Bộ luật không có sự chênh lệch nên theo hướng dẫn tại Điểm đ Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 để truy tố đối với Nguyễn Phúc A về tội Vi phạm quy định

về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Điểm đ Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách hình sự của nhà nước.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 06 giờ ngày 24/10/2017, bị cáo Nguyễn Phúc A (có Giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ôtô nhãn hiệu HINO, loại xe ôtô kéo, chở xe, biển kiểm soát 29C- 917.00 lưu thông trên đường dẫn từ đường Võ Văn Kiệt đi đường Hoàng Sa. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn Ngọc Chi, Vĩnh Ngọc, Đông Anh, Hà Nội, đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ (vi phạm Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) dẫn đến xe ôtô do bị cáo điều khiển lao lên vỉa hè đâm trực tiếp vào bà Trần Thị B, bà Hoàng Thị O và bà Nghiêm Thị T đang đi bộ trên vỉa hè. Hậu quả: Bà Trần Thị B và bà Hoàng Thị O tử vong tại chỗ, bà Nghiêm Thị T bị thương nhưng từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn hại sức khỏe.

Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, lời khai của những người bị hại, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên toà. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Phúc A phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Điểm đ Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo thực hiện hành vi gây ra tai nạn giao thông do chủ quan trong khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe trong một thời gian thích hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật Hình sự và có tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại theo Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Gia đình nạn nhân và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ông nội của bị cáo là Nguyễn Phú L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bản thân bị cáo sau khi gây ra tai nạn đã tự đến cơ quan điều tra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên những người bị hại trong vụ án này hoàn toàn không có lỗi do họ đang đi bộ trên vỉa hè là phần đường dành cho người đi bộ. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi và giảm nhẹ một phần cho bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo được hưởng một mức hình phạt thấp dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 và

tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Gia đình nạn nhân, những người bị hại đã nhận tiền bồi thường, bị đơn dân sự đã thực hiện các nghĩa vụ dân sự và đều không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Phúc A cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc A phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Căn cứ Điểm đ Khoản 2, Khoản 5 Điều 202, Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm đ Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử phạt: Nguyễn Phúc A 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2017.

Cấm Nguyễn Phúc A hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù. Tiếp tục tạm giữ 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Phúc A cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị W có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người bị hại, Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thanh